TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 28/2018/HS-ST
Ngày : 12/4/ 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa*: Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Huy Giáp và ông Lộc Văn Bậu
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.
- ***Đại diện VKSND huyện Trảng Bom - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà***: Ông Cao Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 16/ 2018/ TLST-HS ngày 07/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo: **Trần Minh L**, sinh năm 1993 tại Đồng Nai; Đăng ký HKTT và cư trú tại: 1525 ấp Q, xã QT, huyện T, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Khương C (chết) và bà Trần Thị B, sinh năm 1952; Có vợ: Trịnh Kim H, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 23/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Trảng Bom, có mặt.

Người làm chứng: Chị Trịnh Kim H, sinh năm 1995. Trú tại: khu 4, ấp Lộc Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 16/8/2017, L mua ma túy của một người đàn ông tên Tài (không rõ lai lịch) tại ấp Q, xã QT, huyện T, tỉnh Đ với giá 11.000.000 đồng. Sau đó Lộc mang ma túy về nhà trọ tại khu 4, ấp Lộc Hòa, xã T, huyện T cất giấu trong hộp gỗ màu đỏ trên gác nhằm sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác. Đến 12 giờ 30 phút ngày 18/8/2017 Đội kinh tế ma túy Công an huyện Trảng Bom phối hợp với Công an xã T, huyện T tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của L phát hiện và thu giữ 01 hộp gỗ màu đỏ bên trong có 01 gói nylon được hàn kín 02 đầu; 01 cân tiểu ly màu đen; 04 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 01 con dao cán dài khoảng 40 cm lưỡi dao dài 40 cm; 01 con dao dài 40 cm, lưỡi dao dài 30 cm; 01 súng (không rõ nhãn hiệu) có ký hiệu No871.072, màu đen bằng kim loại có 01 hộp tiếp đạn và 10 viên bi; 01 roi điện TW9 màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 343/PC 54-GĐMT ngày 22/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng là: 25,7993 gam, loại Methampetamine.

Tại cáo trạng số 19/CT/VKS-HS, ngày 06/02/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Trần Minh Lộc về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 2 điều 194- Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên Tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Người làm chứng khai là chỉ biết được vụ việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy khi công an vào khám xét và bắt quả tang. Ngoài ra chị H không khai gì thêm.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử công bố Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 07/2018/QĐ-TA ngày 01/3/2018 với nội dung xác định hàm lượng Methamphetamine trong mẫu cần giám định và trọng lượng Methamphetamine. Tại kết luận giám định bổ sung số: 155/PC54-GĐMT ngày 12/3/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định có hàm Methamphetamine là 63,10%. Trọng lượng Methamphetamine trong 25,7993 gam mẫu là 16,2794 gam.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom thay đổi Quyết định truy tố đối với bị cáo L từ điểm m khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự sang khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì theo quy định tại điểm m khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 "Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam" thì bị truy tố theo khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên tại kết luận giám định bổ sung của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai mà Tòa án đã công bố thì hàm lượng Methamphetamine có trọng lượng là 16,2794 gam nên Viện kiểm sát thay đổi quyết định truy tố đối với bị cáo sang khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo không có tiền án, tiền sự; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong sau giám định số 155/PC54-GĐMT ngày 12/3/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 cân tiểu ly và 04 ống thủy tinh.

- Đối với 02 con dao, 01 súng bắn đạn bi có ký hiệu No871.072 màu đen có 01 hộp tiếp đạn và 01 roi đện TW9 Lộc khai sử dụng để phòng thân. Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra xử lý sau.

- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết quả giám định, kết luận giám định bổ sung và các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Thực tế có cơ sở chứng minh vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/8/2017 tại khu vực nhà trọ thuộc khu 4, ấp Lộc Hòa, xã T, huyện T, Trần Minh L đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy mục đích để sử dụng. Tại kết luận giám định bổ sung số: 155/PC54-GĐMT ngày 12/3/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định có hàm Methamphetamine là 63,10%. Trọng lượng Methamphetamine trong 25,7993 gam mẫu là 16,2794 gam. Từ những chứng cứ nêu trên kết luận việc thay đổi truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom là có căn cứ phù hợp hợp với quy định tại khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Hành vi của bị cáo phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vi phạm quy định tại khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999.

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống và gây mất trật tự trị an cho xã hội.

[2] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng điểm p khoản 1 điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành 01 người công dân có ý thức tuân thủ pháp luật.

[3]Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong sau giám định số 155/PC54-GĐMT ngày 12/3/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 cân tiểu ly và 04 ống thủy tinh.

[4] Đối với 02 con dao, 01 súng bắn đạn bi có ký hiệu No871.072 màu đen có 01 hộp tiếp đạn và 01 roi đện TW9 Lộc khai sử dụng để phòng thân. Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra xử lý sau là có cơ sở.

Xét đề nghị của đại diện VKS huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Cần buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1) Tuyên bố bị cáo Trần Minh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Trần Minh L 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 12 năm 2017.

2) Áp dụng điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong sau giám định số 155/PC54-GĐMT ngày 12/3/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly và 04 ông thủy tinh (vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận lập ngày 12/02/2018 và biên bản giao nhận lập ngày 16/3/2018 của Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom).

3) Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: buộc bị cáo Trần Minh L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- Bị cáo
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu h/s, án văn.

Nguyễn Triều Châu